

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QL
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 20 - 7 - 2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QL, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hằng;

2. Ông Hồ Hữu Thỏa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28/4/2022, về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04/7/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Diên T, sinh năm 1993, có mặt;

Địa chỉ: Xóm 2, xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Cao Thị Thanh T1, sinh năm 1992, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi ĐKKH thường trú: Xóm 2, xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/4/202, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Hồ Diên T trình bày: Anh và chị Cao Thị Thanh T1 kết hôn ngày 06/8/2019, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung

sống được một năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân, do chị T1 không yêu thương, chăm sóc chồng con nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 9/2020 đến nay và không còn quan T1 gì nhau nữa.

Nay anh xét thấy không còn tình cảm với chị T1 nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Cao Thị Thanh T1 .

Về con chung: Anh và chị Cao Thị Thanh T1 có 01 chung là Hồ Thanh Thúy, sinh ngày 17/9/2019. Hiện tại chị T1 đang trực tiếp nuôi con. Ly hôn anh nhất trí giao con cho chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 01/6/2022, bị đơn chị Cao Thị Thanh T1 trình bày:

Chị thống nhất với lời trình bày trên của anh Hồ Diên T về thời gian, điều kiện kết hôn và nơi đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống với nhau được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên hay cãi vã nhau. Mặc dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không có tiếng nói chung, không có biện pháp gì để khắc phục tình cảm vợ chồng. Do đó, chị và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 01/2020 đến nay. Nay anh T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì chị nhất trí vì tình cảm không còn. Về con chung: Chị và anh Hồ Diên T có 01 con chung là Hồ Thanh Thúy, sinh ngày 17/9/2019. Hiện tại con chung đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã QM: Chị Cao Thị Thanh T1 có đăng ký hộ khẩu và thường xuyên sinh sống tại xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Anh Hồ Diên T và chị Cao Thị Thanh T1 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QM vào ngày 06/8/2019; vợ chồng có 01 con chung là Hồ Thanh Thúy, hiện nay đang ở với chị T1 . Anh T và chị T1 hiện tại đã sống ly thân. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, chính quyền địa phương không được biết vì không qua hòa giải tại xã. Nay anh T yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Hội đồng xét xử đã

tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ quyền hạn của mình theo

quy định tại Điều 51 BLTTDS.

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Bị đơn có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa.

Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng các Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị HĐXX, xử: Cho anh Hồ Diên T được ly hôn với chị Cao Thị Thanh T1 . Về con chung: Giao con chung Hồ Thanh Thúy, sinh ngày 17/9/2019 cho chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung: Anh T, chị T1 không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn anh Hồ Diên T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn chị Cao Thị Thanh T1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 2, xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, HĐXX căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh T và chị T1 tuân thủ các thủ tục, điều kiện kết hôn do luật định nên hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình không hợp nhau. Qua điều tra xác minh được biết anh T và chị T1 đã sống ly thân đã lâu và không còn quan T1 gì đến nhau nữa. Qua phiên hòa giải và phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chị T1 đều vắng mặt. Anh T kiên quyết xin

ly hôn, chị T1 cũng nhất trí ly hôn. Xét thấy, đời sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng các Điều 51 và 55 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho anh Hồ Diên T được ly hôn với chị Cao Thị Thanh

T1 .

- Về con chung: Anh Hồ Diên T và chị Cao Thị Thanh T1 có 01 con chung, hiện đang sống cùng chị T1 , khỏe mạnh, phát triển bình thường. Nay con chung còn nhỏ, cần sự chăm sóc nhiều hơn của người mẹ. Vì vậy, cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận nuôi con của anh T và chị T1 , cụ thể như sau: Giao con chung Hồ Thanh Thúy, sinh ngày 17/9/2019 cho chị Cao Thị Thanh T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Hồ Diên T và chị Cao Thị Thanh T1 không ai yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Nguyên đơn anh Hồ Diên T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28; 35; 39; 40; 147; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Các Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ Diên T được ly hôn với chị Cao Thị Thanh T1 .

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Thanh Thúy, sinh ngày 19/7/2019 cho chị Cao Thị Thanh T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Hồ Diên T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18, tuổi trưởng thành.

Anh Hồ Diên T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự

năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Anh Hồ Diên T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007696 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh Nghệ An. Anh T còn phải nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. QL;
- CCTHADS H. QL;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QM (nơi ĐKKH);
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm